| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN MCB**<br>**TỈNH BẾN TRE** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 27/2025/QĐST-DS | *MCB, ngày 22 tháng 4 năm 2025* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 14 tháng 4 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 22/2025/TLST-DS ngày 21 tháng 01 năm 2025,

## XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

**Nguyên đơn*: Ông Phan Văn L, sinh năm 1989;

Địa chỉ: ấp BS, xã NĐ, huyện MCN, tỉnh Bến Tre.

Đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Trần Ngọc N, sinh năm 2001

Địa chỉ: khu phố B, đường ĐVC, Phường B, thành phố BT, tỉnh Bến Tre;

* *Bị đơn*: Bà Trần Thị B, sinh năm 1956;

Địa chỉ: ấp TT, xã TTB, huyện MCB, tỉnh Bến Tre;

**2.** Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Hủy hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất ngày 18/3/2021 giữa ông Phan Văn L với bà Trần Thị B đối với thửa đất số 252, tờ bản đồ số 4, diện tích 6.173,2m$^2$, tọa lạc tại xã TTB, huyện MCB, tỉnh Bến Tre.

- Bà Trần Thị B có trách nhiệm trả cho ông Phan Văn L tổng cộng số tiền là 2.200.000.000(Hai tỷ hai trăm triệu) đồng, trong đó tiền gốc là 1.600.000.000 (Một triệu sáu trăm triệu) đồng và tiền lãi là 600.000.000 (Sáu trăm triệu) đồng.

- Kiến nghị Cơ quan nhà nước có thẩm quyền điều chỉnh giấy chứng nhận quyền sử dụng đất từ ông Phan Văn L sang tên bà Trần Thị B đối với thửa đất số 252, tờ bản đồ số 4, diện tích 6.173,2m$^2$, tọa lạc tại xã TTB, huyện MCB, tỉnh Bến Tre.

*Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu*

*cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền chưa được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.*

- Về chi phí thu thập chứng cứ tổng cộng là 368.000 (Ba trăm sáu mươi tám ngàn) đồng, ông Phan Văn L tự nguyện chịu. Ông Phan Văn L đã nộp xong chi phí thu thập chứng cứ.

- Án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch được giảm 50% là 150.000 (Một trăm năm mươi ngàn) đồng, hai bên thỏa thuận do nguyên đơn chịu nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng số 0006733 ngày 21/01/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện MCB. Chi cục Thi hành án dân sự huyện MCB hoàn lại cho ông Phan Văn L số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 150.000 (Một trăm năm mươi ngàn) đồng.

Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch được giảm 50% là 38.000.000 (Ba mươi tám triệu) đồng, hai bên thỏa thuận bà Trần Thị B phải chịu nhưng do bà B là người cao tuổi nên được miễn nộp tiền án phí là 19.000.000 (Mười chín triệu) đồng. Bà Trần Thị B có trách nhiệm nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 19.000.000 (Mười chín triệu) đồng.

Chi cục Thi hành án dân sự huyện MCB hoàn lại cho ông Phan Văn L số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 38.667.000 (Ba mươi tám triệu sáu trăm sáu mươi bảy ngàn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng số 0009364 ngày 01/4/2025.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện MCB;
- Chi cục THADS huyện MCB;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA, văn phòng.

**THẨM PHÁN**

*(Đã ký)*

**Nguyễn Thị Đoan Trang**